

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BGDĐT Hà Nội, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chuẩn chương trình đào tạo kỹ sư, thạc sĩ tài năng thuộc các lĩnh vực STEM

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 34/2018/QH14;

Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 24 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao giai đoạn 2025 - 2035 và định hướng tới năm 2045;

Căn cứ Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chuẩn chương trình đào tạo kỹ sư, thạc sĩ tài năng thuộc các lĩnh vực STEM, bao gồm:

- Khoa học tự nhiên (mã lĩnh vực 42);
- Khoa học sự sống (mã lĩnh vực 44);
- Toán và thống kê (mã lĩnh vực 46);
- Máy tính và công nghệ thông tin (mã lĩnh vực 48);
- Công nghệ kỹ thuật (mã lĩnh vực 51);
- Kỹ thuật (mã lĩnh vực 52);
- Sản xuất và chế biến (mã lĩnh vực 54);
- Kiến trúc và xây dựng (mã lĩnh vực 58).

Điều 2. Chuẩn chương trình đào tạo kỹ sư, thạc sĩ tài năng thuộc các lĩnh vực STEM áp dụng đối với các cơ sở giáo dục đại học tham gia thực hiện Đề án “Đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao giai đoạn 2025 - 2035 và định hướng tới năm 2045” theo Quyết định số 1002/QĐ-TTg

ngày 24 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ và các đề án đào tạo nguồn nhân lực khác được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Đại học, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Hiệu trưởng, Giám đốc cơ sở giáo dục đại học, người đứng đầu các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Như Điều 4 (để thực hiện);
- Bộ TC, Bộ KHCN (để phối hợp);
- Công thông tin điện tử của Chính phủ;
- Công thông tin điện tử của Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, GDĐH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**


Nguyễn Văn Phúc

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CHUẨN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO KỸ SƯ, THẠC SĨ TÀI NĂNG CÁC LĨNH VỰC KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, KỸ THUẬT VÀ TOÁN

(Kèm theo Quyết định số 2627/QĐ-BGDĐT ngày 17 tháng 9 năm 2025 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

1. TỔNG QUAN

1.1. Giới thiệu

Chuẩn chương trình đào tạo kỹ sư, thạc sĩ tài năng thuộc các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán (STEM), sau đây gọi tắt là Chuẩn chương trình đào tạo tài năng, là những yêu cầu chung tối thiểu áp dụng đối với các chương trình đào tạo kỹ sư bậc 7 (tương đương thạc sĩ), thạc sĩ, thạc sĩ tích hợp tài năng thuộc các lĩnh vực đào tạo STEM theo các đề án đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhằm phát huy tối đa tiềm năng cá nhân của người học để trở thành nhà khoa học, chuyên gia công nghệ, doanh nhân đổi mới sáng tạo hoặc những nhà lãnh đạo tiên phong, góp phần định hình tương lai cho các ngành công nghệ chiến lược, chương trình trọng điểm quốc gia.

Chuẩn chương trình đào tạo tài năng là những yêu cầu chung trong xây dựng và thực hiện chương trình đào tạo bao gồm mục tiêu, chuẩn đầu ra, chuẩn đầu vào, khối lượng học tập tối thiểu, cấu trúc và nội dung, phương pháp giảng dạy, đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, học liệu, năng lực nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và hợp tác quốc tế, điều kiện bảo đảm chất lượng theo chuẩn quốc tế; điều kiện hạ tầng và không gian phát triển, sáng tạo cho giảng viên và người học thể hiện năng lực vượt trội của bản thân.

Căn cứ Chuẩn chương trình đào tạo tài năng, các cơ sở đào tạo rà soát, xây dựng, thẩm định, ban hành và tổ chức thực hiện chương trình đào tạo kỹ sư, thạc sĩ tài năng các lĩnh vực STEM.

1.2. Danh mục các lĩnh vực khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán

Danh mục các lĩnh vực đào tạo STEM được xác định dựa trên Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành¹, bao gồm:

STT	Lĩnh vực đào tạo STEM	Mã lĩnh vực
1	Khoa học tự nhiên	42
2	Khoa học sự sống	44

¹ Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 và Quyết định số 1596/QĐ-BGDĐT ngày 07/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

STT	Lĩnh vực đào tạo STEM	Mã lĩnh vực
3	Toán và thống kê	46
4	Máy tính và công nghệ thông tin	48
5	Công nghệ kỹ thuật	51
6	Kỹ thuật	52
7	Sản xuất và chế biến	54
8	Kiến trúc và xây dựng	58

1.3. Văn bằng tốt nghiệp

Người tốt nghiệp chương trình đào tạo kỹ sư tài năng được cấp bằng Kỹ sư bậc 7 (tương đương trình độ thạc sĩ). Người tốt nghiệp chương trình đào tạo thạc sĩ tài năng được cấp bằng Thạc sĩ. Người tốt nghiệp chương trình đào tạo thạc sĩ tích hợp cử nhân tài năng được cấp đồng thời bằng Cử nhân và Thạc sĩ.

2. CHUẨN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TÀI NĂNG

2.1. Mục tiêu của chương trình đào tạo

Chương trình đào tạo tài năng được thiết kế dành cho những người có năng lực học thuật vượt trội, khả năng nghiên cứu khoa học, tư duy sáng tạo; có tiềm năng trở thành chuyên gia, nhà nghiên cứu, nhà đổi mới công nghệ trong lĩnh vực được đào tạo. Đồng thời có năng lực hội nhập quốc tế và tinh thần học tập suốt đời.

2.2. Chuẩn đầu ra

Chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo tài năng phải đáp ứng chuẩn đầu ra theo Chuẩn chương trình đào tạo khối ngành tương ứng theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chuẩn đầu ra được phát triển ở mức cao hơn theo định hướng tiếp cận các chuẩn mực quốc tế, phản ánh trình độ chuyên môn sâu và năng lực hội nhập. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo kỹ sư tài năng bậc 7 phải bảo đảm tương đương trình độ thạc sĩ theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Chương trình đào tạo tài năng được thiết kế để người học, với thiên hướng và thế mạnh tài năng khác nhau, tham gia tích cực vào các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp để đáp ứng yêu cầu của các thiên hướng tài năng như sau:

- Đối với người học có thiên hướng tài năng về khoa học, cần đạt một trong các tiêu chí sau:

+ Tham gia các nhóm nghiên cứu chuyên môn thuộc lĩnh vực đào tạo và có công bố khoa học, trong đó là tác giả chính hoặc đồng tác giả của ít nhất một bài báo trên tạp chí quốc tế uy tín (WoS/Scopus), có xác nhận về đóng góp chuyên môn.

+ Tham gia và hoàn thành các khóa học về phương pháp nghiên cứu, học thuật chuyên sâu và công cụ phân tích hiện đại, đồng thời có minh chứng về

kết quả nghiên cứu thông qua báo cáo tại hội thảo có phản biện, sản phẩm nghiên cứu được ứng dụng - chuyển giao, hoặc được hội đồng chuyên môn đánh giá cao.

- Đối với người học có thiên hướng về công nghệ, cần đạt một trong các tiêu chí sau:

+ Tham gia vào các nhóm nghiên cứu phát triển sản phẩm hoặc dự án nghiên cứu phát triển² có tiềm năng ứng dụng thực tiễn hoặc thương mại hóa; là tác giả chính hoặc đồng tác giả của ít nhất một sáng chế hoặc giải pháp hữu ích đã được nộp đơn và chấp nhận hợp lệ.

+ Đóng vai trò chủ đạo trong việc triển khai và hiện thực hóa kết quả nghiên cứu, thông qua hoạt động chuyển giao công nghệ, ứng dụng tại doanh nghiệp, hoặc được ghi nhận tại các cuộc thi, hội thảo khoa học - công nghệ uy tín, đồng thời thể hiện năng lực đổi mới sáng tạo và khả năng thương mại hóa sản phẩm.

- Đối với người học có thiên hướng về kinh doanh, quản trị và lãnh đạo, cần đạt một trong các tiêu chí sau:

+ Tham gia và giữ vai trò nòng cốt trong các dự án thực tiễn như xây dựng kế hoạch kinh doanh, vận hành mô hình doanh nghiệp mô phỏng hoặc tư vấn chiến lược cho tổ chức; đồng thời chịu trách nhiệm chính hoặc đại diện trình bày ít nhất một đề án kinh doanh xuất sắc tại các cuộc thi học thuật, khởi nghiệp hoặc đổi mới sáng tạo ở cấp quốc gia hoặc quốc tế.

+ Thể hiện tư duy quản trị chiến lược và năng lực ra quyết định trong môi trường phức tạp, thông qua việc xây dựng và triển khai các giải pháp sáng tạo, khả thi và thích ứng với bối cảnh thực tiễn; đồng thời chứng minh năng lực lãnh đạo và điều phối hiệu quả trong tập thể hoặc tổ chức.

Cơ sở đào tạo xây dựng chuẩn đầu ra theo tiêu chuẩn ABET nhằm đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu năng lực của người học đối với chương trình đào tạo tài năng. Các chuẩn đầu ra được cụ thể hóa thành các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm, được đo lường thông qua hệ thống chỉ số thực hiện (Performance Indicator - PI) tương ứng. Hệ thống chỉ số PI cần được thiết kế rõ ràng, cụ thể, có thể đo lường và lượng hóa được, phản ánh đúng mức độ nhận thức theo thang Bloom; bảo đảm tính minh bạch, khả thi trong triển khai và thống nhất trong đánh giá chuẩn đầu ra.

2.3. Chuẩn đầu vào

2.3.1. Chương trình đào tạo kỹ sư

Đối tượng dự tuyển đáp ứng quy định của Quy chế tuyển sinh trình độ đại học do Bộ Giáo dục và Đại học ban hành và các yêu cầu sau:

a) Xét tuyển thẳng với đối tượng sau: người học đã tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc trình độ tương đương, đồng thời đoạt giải Nhất, Nhì hoặc Ba trong kỳ thi học sinh giỏi quốc gia hoặc kỳ thi Olympic quốc tế các môn Toán, Vật lý, Hóa học,

² Dự án R&D (Research and Development) là các dự án tập trung vào việc nghiên cứu và phát triển, nhằm tạo ra kiến thức mới, công nghệ mới, sản phẩm mới hoặc cải tiến các sản phẩm, quy trình, dịch vụ hiện có.

Tin học hoặc Sinh học; thời gian đoạt giải không quá 03 năm tính tới thời điểm xét tuyển thẳng.

b) Đối với phương thức tuyển sinh dựa trên kết quả thi kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông, tổ hợp các môn xét tuyển theo Quy chế tuyển sinh đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và đáp ứng yêu cầu sau:

- Bắt buộc có môn Toán và ít nhất một môn thuộc nhóm khoa học tự nhiên;
- Tổng điểm các môn tổ hợp xét tuyển thuộc nhóm 20% thí sinh đạt điểm cao nhất toàn quốc trong cùng tổ hợp;
- Cơ sở đào tạo quy định thêm các điều kiện khác (nếu có) những điểm thưởng (điểm cộng) tối đa 5% tổng thang điểm xét tuyển.

c) Đối với các phương thức tuyển sinh khác:

Điểm trúng tuyển quy đối tượng đương theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với các điều kiện quy định tại điểm b, Mục 2.3.1.

d) Đối tượng chuyển tiếp áp dụng đối với sinh viên đang học các chương trình đào tạo khác cùng ngành đào tạo hoặc người học đã tốt nghiệp chương trình đào tạo cử nhân, kỹ sư trong cùng nhóm ngành có thể chuyển sang chương trình đào tạo tài năng nếu đáp ứng các điều kiện cần thiết. Cơ sở đào tạo xây dựng và công bố công khai cơ chế chuyển tiếp sang chương trình đào tạo tài năng, bảo đảm nguyên tắc lựa chọn theo kết quả học tập từ cao đến thấp, minh bạch và đánh giá thực chất năng lực người học.

2.3.2. Chương trình đào tạo thạc sĩ

Đối tượng dự tuyển đáp ứng quy định của Quy chế tuyển sinh trình độ thạc sĩ do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và các yêu cầu sau:

- Điểm trung bình tích lũy của chương trình đào tạo đại học đã tốt nghiệp đạt tối thiểu từ 3,2/4 hoặc tương đương;
- Tiếng Anh đạt tối thiểu từ bậc 4/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

2.3.3. Chương trình đào tạo thạc sĩ tích hợp cử nhân

Chương trình đào tạo thạc sĩ tích hợp cử nhân là chương trình đào tạo tích hợp giữa trình độ cử nhân và trình độ thạc sĩ. Đối tượng dự tuyển đáp ứng quy định của Quy chế tuyển sinh trình độ đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và các yêu cầu sau:

- Người học đã tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc trình độ tương đương đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm a, b, hoặc c, Mục 2.3.1.
- Đối tượng chuyển tiếp áp dụng theo điểm d, Mục 2.3.1.

2.4. Khối lượng học tập

- Chương trình đào tạo kỹ sư tài năng có khối lượng học tập tối thiểu 180 tín chỉ, không bao gồm khối lượng các học phần giáo dục thể chất, giáo dục quốc

- Chương trình đào tạo thạc sĩ tài năng có khối lượng học tập tối thiểu 60 tín chỉ đối với người đã tốt nghiệp đại học thuộc cùng nhóm ngành.

- Chương trình đào tạo thạc sĩ tích hợp cử nhân tài năng có khối lượng học tập tối thiểu 180 tín chỉ, trong đó tối thiểu 120 tín chỉ trình độ cử nhân và tối thiểu 60 tín chỉ trình độ thạc sĩ.

2.5. Cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo

Cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo tài năng đáp ứng yêu cầu về cấu trúc và nội dung theo Chuẩn chương trình đào tạo khối ngành tương ứng theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ngoài ra, cần đáp ứng các tiêu chí sau:

- Cơ sở đào tạo phải xây dựng và triển khai quy trình bảo đảm chất lượng bên trong, gắn kết chặt chẽ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra học phần; đồng thời có kế hoạch thực hiện kiểm định chất lượng bởi các tổ chức kiểm định uy tín trong nước hoặc quốc tế, nhằm duy trì và nâng cao chất lượng đào tạo một cách liên tục và bền vững sau khi có khóa sinh viên đầu tiên tốt nghiệp.

- Chương trình đào tạo kỹ sư tài năng phải tổ chức học tập tại doanh nghiệp theo chương trình hợp tác giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp, với khối lượng thực tập tối thiểu 08 tín chỉ (có đánh giá độc lập).

- Luận văn tốt nghiệp gắn trực tiếp với một nhiệm vụ nghiên cứu từ cấp Bộ trở lên hoặc đề tài nghiên cứu triển khai hợp tác với doanh nghiệp trong các lĩnh vực công nghệ chiến lược do cơ sở đào tạo chủ trì.

- Được thiết kế gắn với công tác ươm mầm tài năng từ bậc trung học phổ thông và đề cao tính cá thể hóa đối với người học.

- Chương trình đào tạo tài năng được thiết kế và tổ chức bảo đảm tối thiểu 75% thí sinh trúng tuyển theo học hoàn thành chương trình đào tạo và tốt nghiệp đúng hạn trong thời gian đào tạo mới được tổ chức tuyển sinh các khóa tiếp theo.

2.6. Phương pháp giảng dạy và đánh giá

Các phương pháp giảng dạy và đánh giá áp dụng với chương trình đào tạo tài năng cần được thiết kế mang tính cá thể hoá, phù hợp với đặc điểm của người học - là những cá nhân có năng lực tư duy cao, chủ động học hỏi, khám phá, sáng tạo và nghiên cứu.

Yêu cầu số lượng tối đa của mỗi lớp học phần trong khối giáo dục chuyên nghiệp của chương trình đào tạo tài năng không quá 30 sinh viên/lớp và sử dụng tối thiểu 02 phương pháp giảng dạy và đánh giá được liệt kê dưới đây:

2.6.1. Các phương pháp giảng dạy

- Học tập dựa trên vấn đề (Problem-Based Learning): rèn luyện tư duy hệ thống, năng lực phân tích - tổng hợp - phản biện; phát triển kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp.

- Học tập dựa trên dự án (Project-Based Learning): gắn kết lý thuyết - thực tiễn, phát triển năng lực giải quyết vấn đề thực tế, khởi nghiệp và sáng tạo.

- Học tập dựa trên seminar chuyên đề (Seminar-Based Learning): phát triển kỹ năng thuyết trình, tư duy phản biện, năng lực lãnh đạo.

- Học tập dựa trên nghiên cứu (Research-Based Learning): chuyển vai trò của sinh viên từ người tiếp thu kiến thức thành người tạo ra tri thức mới.

2.6.2. Các phương pháp đánh giá

- Đánh giá dựa trên năng lực người học: chuyển trọng tâm từ đánh giá ghi nhớ kiến thức sang đánh giá năng lực phân tích, đánh giá và sáng tạo trong bối cảnh thực tiễn.

- Tăng cường đánh giá quá trình học tập một cách thường xuyên, liên tục: khuyến khích nỗ lực học tập bền vững và phát triển năng lực tự học.

- Đánh giá thông qua sản phẩm thực tế và năng lực tích hợp: đánh giá khả năng vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng và phẩm chất nghề nghiệp của người học để giải quyết các vấn đề thực tiễn thông qua các sản phẩm như: bài tập thiết kế, mô hình, báo cáo kỹ thuật, dự án liên ngành, ...

- Đánh giá đa chiều, có phản biện học thuật: đánh giá các năng lực bậc cao, tư duy phản biện, giao tiếp học thuật và khả năng điều chỉnh theo phản hồi.

- Đánh giá trong môi trường thực tiễn: đánh giá toàn diện năng lực vận dụng kiến thức, khả năng thích ứng, làm việc nhóm, tự đánh giá và phát triển nghề nghiệp trong bối cảnh công việc thực tế tại doanh nghiệp, phòng thí nghiệm, hoặc cơ sở thực tập.

2.7. Đội ngũ giảng viên và nhân lực hỗ trợ

a) Đội ngũ tham gia giảng dạy chương trình đào tạo tài năng có trình độ tiến sĩ đạt ít nhất 80%; trong đó có ít nhất 09 tiến sĩ và 02 phó giáo sư có chuyên môn trong các lĩnh vực STEM là giảng viên cơ hữu để chủ trì giảng dạy chương trình.

b) Có sự tham gia của giảng viên quốc tế trong giảng dạy, hướng dẫn nghiên cứu hoặc đồng hướng dẫn đề án/luận văn tốt nghiệp.

c) Bảo đảm có đủ đội ngũ hỗ trợ phục vụ công tác đào tạo tại các khu giảng đường (vận hành các thiết bị dạy học), hỗ trợ người học học tập tại thư viện, trung tâm học liệu, trung tâm/phòng máy tính, các không gian tự học, tự nghiên cứu của người học.

2.8. Cơ sở vật chất, công nghệ và học liệu

Chuẩn chương trình đào tạo tài năng các lĩnh vực STEM yêu cầu hệ thống cơ sở vật chất hiện đại, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ tiên tiến trong giảng dạy, học tập và quản lý chương trình; khai thác, sử dụng nguồn học học liệu chuyên sâu từ các cơ sở dữ liệu chuyên ngành quốc tế.

Về cơ sở vật chất, chương trình đào tạo tài năng được trang bị hệ thống phòng thí nghiệm chuyên sâu, bao gồm các phòng thực hành thiết kế, mô phỏng, chế tạo và kiểm thử, tạo điều kiện cho người học thực hành với các công nghệ tiên tiến.

Về công nghệ hỗ trợ, người học được sử dụng các phần mềm thiết kế, mô phỏng hiện đại, giúp tiếp cận và làm quen với các công cụ chuyên nghiệp được áp dụng trong thực tiễn. Người học được tiếp cận nền tảng học tập thông minh tích hợp trí tuệ nhân tạo, hỗ trợ cá nhân hóa nội dung và tiến độ đào tạo.

Về học liệu, chương trình đào tạo tài năng được trang bị thư viện số chuyên ngành và kho dữ liệu nghiên cứu mở, cung cấp nguồn tài nguyên quốc tế phong phú, hỗ trợ người học dễ dàng tiếp cận và khai thác các tài liệu chuyên ngành, giáo trình từ các trường đại học hàng đầu trên thế giới.

2.9. Bảo đảm chất lượng và cải tiến liên tục

Chương trình đào tạo tài năng được thiết kế với lộ trình đo lường và đánh giá chuẩn đầu ra thông qua các chỉ số cụ thể và công cụ đánh giá phù hợp.

Việc đảm bảo chất lượng bên trong được thực hiện thường xuyên do cơ sở đào tạo chịu trách nhiệm; thực hiện trên cơ sở kết quả đánh giá, phản hồi từ các bên liên quan và yêu cầu thực tiễn.

Trong một nhóm ngành đào tạo phải thực hiện kiểm định quốc tế tối thiểu 01 chương trình đào tạo tài năng sau 05 khóa tốt nghiệp.

Trong quá trình tổ chức đào tạo, cơ sở đào tạo áp dụng cơ chế sàng lọc định kỳ theo năm học nhằm bảo đảm chất lượng đào tạo, hỗ trợ người học duy trì động lực, năng lực học thuật, điểm trung bình tích lũy tối thiểu đạt mức khá. Việc sàng lọc được thực hiện dựa trên các tiêu chí của Chuẩn chương trình đào tạo tài năng và các tiêu chí bổ sung khác do cơ sở đào tạo quy định, bảo đảm khách quan, minh bạch và phù hợp với đặc thù của từng ngành đào tạo. Người học không đáp ứng yêu cầu sàng lọc theo quy định được chuyển sang chương trình đào tạo chuẩn tương ứng hoặc ngành gần.

